TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 56/2024/HS-ST
Ngày : 06 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Hữu Trọng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Quang Sơn và bà Vũ Thị Nữ;

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Ngọc Trà My-Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Cường-Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Phan Công T (Tên gọi khác: C), sinh năm: 1996 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phan Văn L, sinh năm: 1970 và bà Võ Thị H, sinh năm: 1975. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Ngày 04/6/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận xử phạt 50.000.000 đồng về tội "Tổ chức đánh bạc", theo Bản án số: 32/2021/HS-ST. Chưa được xóa án tích (do chưa chấp hành việc đóng tiền phạt và án phí);

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng T1 (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1977 tại Quảng Trị; Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Hoàng G, sinh năm: 1937 (đã chết) và bà Phạm Thị T2, sinh năm: 1946. Gia đình có 06 chị em, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Hồ Thị Diệp H1, sinh năm: 1975 (đã chết). Có 02 con, con lớn sinh năm: 1997, con nhỏ sinh năm: 1999.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

3. Phạm Duy T3 (Tên gọi khác: Q), sinh năm: 1990 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Văn T4, sinh năm: 1963 và bà Bùi Thị N, sinh năm: 1964. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Phạm Thị Lệ Q1, sinh năm: 1991. Có 01 con sinh năm: 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

4. Phan Tấn K (Tên gọi khác: N1), sinh năm: 1987 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phan Văn T5, sinh năm: 1962 (đã chết) và bà Nguyễn Thị N2, sinh năm: 1965. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Cao Thị Thu T6, sinh năm: 1988. Có 02 con, con lớn sinh năm: 2013, con nhỏ sinh năm: 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 22/7/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản", theo Bản án số: 61/2005/HS-ST. Do thời điểm phạm tội, Phan Tấn K dưới 18 tuổi và bị kết án về tội ít nghiêm trọng nên được coi là không có án tích;

- Ngày 16/12/2004, bị Trưởng Công an xã T, huyện H (nay là phường T, thị xã L) xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt ngày 29/11/2022, bị tạm giữ từ ngày 30/11/2022 đến ngày 09/12/2022 thì được tại ngoại. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Hoàng Chí V (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 2004 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Thôn G, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Quyết L1, sinh năm: 1979 và bà Hoàng Thị Thanh X, sinh năm: 1981. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Không. Có 01 con sinh năm: 2022 với Trần Thị Kim T7, sinh năm: 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/7/2024, theo Quyết định truy nã số: 475B ngày 21/6/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, đến ngày 12/7/2024 chuyển sang tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Trần Công H2, sinh năm: 1974; địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện H, tỉnh Bình

Thuận. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H (có mặt);

2. Võ Thị D, sinh năm: 1968; địa chỉ: Thôn H, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H (có mặt);

3. Võ Thị T8, sinh năm: 1980; địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H (có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Biết Trần Công H2, sinh năm 1974 (trú tại thôn P, xã T, huyện H) thường tổ chức sòng bạc dưới hình thức xóc dĩa cho các con bạc chơi thắng thua bằng tiền với nhau nên đầu giờ chiều ngày 29/11/2022, Phan Công T, sinh năm 1996 (trú tại thôn P, xã T, huyện H), Nguyễn Hoàng Chí V, sinh năm 2004 (trú tại thôn G, xã T, huyện H), Hoàng T1, sinh năm 1977 (trú tại thôn C, xã T, huyện H), Phạm Duy T3, sinh năm 1990 (trú tại thôn Đ, xã T, huyện H), Võ Thị D, sinh năm 1968 (trú tại thôn H, xã T, TX. L), Võ Thị T8, sinh năm 1980 (trú tại thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) và một số đối tượng khác (không rõ nhân thân, lai lịch) đến tụ tập tại nhà Trần Công H2 thuộc thôn P, xã T, huyện H để đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức xóc dĩa.

Khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, thấy các con bạc tập trung tại nhà mình thì Trần Công H2 gọi điện thoại nhờ Phan Tấn K, sinh năm 1987 (trú tại thôn H, xã T, huyện H) đến làm cái xóc dĩa cho các con bạc chơi cá cược với nhau nhằm thu tiền xâu rồi trả tiền công cho K thì K đồng ý nhưng do bận việc nên chưa đến ngay. Chờ lâu không thấy K đến nên khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày, Phan Công T gọi điện thoại hối thúc K đến xóc cái, Trần Công H2 thì lấy 01 cái chiếu cối trãi dưới đất bên hông phía sau nhà và chuẩn bị bộ dụng cụ xóc dĩa gồm 01 cái chén, 01 cái dĩa và 04 con vị được H2 cắt ra từ các lá bài tây. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi K đến thì H2 đưa bộ dụng cụ xóc dĩa cho K xóc cái cho các con bạc chơi thắng thua bằng tiền với nhau ngay sau hông nhà H2. Cách thức chơi là trên mặt chiếu được phân ra hai bên để các con bạc đặt tiền cược gồm một bên chẵn và một bên lẻ, 04 con vị nêu trên mặt bên ngoài gọi là đen, mặt bên trong gọi là trắng được bỏ vào trong cái dĩa và úp cái chén lại rồi K cầm xóc. Trong 04 con vị này, nếu K xóc ra 03 mặt đen và 01 mặt trắng hoặc 03 mặt trắng và 01 mặt đen gọi là lẻ, nếu K xóc ra 02 mặt trắng và 02 mặt đen hoặc 04 mặt trắng hoặc 04 mặt đen gọi là chẵn, trường hợp K xóc ra 04 con vị đồng nhất (tức 04 mặt trắng hoặc 04 mặt đen) thì ai đặt cược thắng trong trường hợp này phải chi tiền xâu cho H2 10% trên số tiền thắng cược, sau khi K xóc xong thì các con bạc đặt cược tiền vào bên chẵn hoặc bên lẻ, nếu số tiền giữa bên chẵn và bên lẻ không cân nhau thì dỡ chén, trong số các con bạc trong sòng thì ai cũng có quyền dỡ chén để ăn thua với các con bạc đặt tiền trên chiếu bạc, K chỉ là người xóc, không ăn thua với các con bạc. K xóc cái cho các con bạc chơi được khoảng 30 phút nhưng chưa thu được tiền xâu thì Trần Công H2 đi công việc riêng, trước khi đi, H2 nhờ K vừa xóc cái vừa thu tiền xâu giùm.

Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, trong lúc K đang xóc dĩa cho các con bạc chơi cá cược thắng thua bằng tiền với nhau thì bị tổ tuần tra Công an huyện H phát hiện, bắt quả tang nên Phan Tấn K, Hoàng T1, Phạm Duy T3, Nguyễn Hoàng Chí V, Võ Thị D, Võ Thị T8 bỏ chạy thì bị bắt giữ lại, riêng Phan Công T và một số đối tượng không rõ lai lịch nêu trên thì chạy thoát. Quá trình điều tra thì K, T, T1, T3, V, D, T8 đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, riêng Trần Công H2 thì bỏ trốn.

Tang vật và các đồ vật thu giữ gồm:

- Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 5.300.000 đồng, 01 cái chiếu cối và 01 bộ dụng cụ xóc dĩa.

- Thu giữ trong người Phan Tấn K 1.300.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Vivo. Ngoài ra còn thu giữ của K 01 xe mô tô biển số 86B5-068.83.

- Thu giữ trong người Hoàng Thành 200.000 đồng (đây là số tiền T1 sử dụng vào mục đánh bạc). Ngoài ra còn thu giữ của T1 01 xe mô tô biển số 49S7-3480.

- Thu giữ trong người Phạm Duy T3 1.300.000 đồng (đây là số tiền T3 sử dụng vào mục đánh bạc).

- Thu giữ trong người Võ Thị D 8.300.000 đồng (trong đó có 300.000 đồng là tiền D sử dụng vào mục đích đánh bạc).

- Thu giữ của Phan Công T 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax và thu giữ của Nguyễn Hoàng Chí V 01 xe mô tô biển số 86B4-007.24.

Số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc của các đối tượng trên như sau:

- Phan Công T mang theo 1.700.000 đồng để đánh bạc, đánh khoảng 06 ván, tham gia dỡ chén khoảng 3-4 ván, lúc bắt quả tang đã thua hết 1.000.000 đồng, còn lại 700.000 đồng T mang theo khi bỏ chạy, sau đó tiêu xài hết.

- Phạm Duy T3 mang theo 1.500.000 đồng để đánh bạc, đánh 02 ván, mỗi ván đặt cược 100.000 đồng đều thua, ván cuối lúc bị bắt quả tang chưa đặt cược, còn lại 1.300.000 đồng bị thu giữ.

- Nguyễn Hoàng Chí V mang theo 200.000 đồng để đánh bạc, đánh 03 ván, mỗi ván đặt cược 100.000 đồng, ván đầu thua, ván thứ hai thắng, ván thứ ba đặt cược 100.000 đồng nhưng bỏ xuống chiếu bạc tờ 200.000 đồng chưa được thối lại thì bị bắt.

- Hoàng T1 mang theo 300.000 đồng để đánh bạc, mới đặt ván đầu tiên 100.000 đồng nhưng chưa dỡ chén thì bị bắt, còn lại 200.000 đồng bị thu giữ.

- Võ Thị D mang theo 8.350.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 350.000 đồng để đánh bạc, đặt ván đầu tiên 50.000đ bị thua, ván cuối lúc bị bắt quả tang chưa đặt cược, bị thu giữ 8.300.000 đồng (trong đó có 300.000 đồng là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc).

- Võ Thị T8 mang theo 100.000 đồng để đánh bạc, đặt ván đầu tiên 50.000 đồng nhưng chưa dỡ chén thì bị bắt, còn lại 50.000 đồng đã bị rơi mất khi bỏ chạy.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 cái chiếu cối kích thước (1,5 x 2)m; 01 cái chén nhựa màu trắng, đường kính miệng chén 11cm; 01 cái dĩa sứ màu trắng, đường kính 18cm và 04 con vị hình tròn, đường kính 2cm (được cắt ra từ các lá bài tây) đều đã qua sử dụng.

- Số tiền 5.300.000 đồng (thu giữ tại chiếu bạc) và 1.800.000 đồng (thu giữ của Phạm Duy T3, Hoàng T1 và Võ Thị D, đây là số tiền T3, T1, D sử dụng vào mục đích đánh bạc).

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y12S màu xám, đã qua sử dụng (đây là điện thoại Phan Tấn K sử dụng khi H2 và T gọi điện cho K bảo đến xóc cái cho các con bạc cá cược với nhau).

Viện KSND huyện H đã ra Quyết định chuyển các vật chứng trên cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Tân quản lý, chờ xử lý.

Đối với các tài sản gồm: Số tiền 1.300.000 đồng và xe mô tô biển số 86B5-068.83 thu giữ của Phan Tấn K; Xe mô tô biển số 49S7-3480 thu giữ của Hoàng T1; Xe mô tô biển số 86B4-007.24 thu giữ của Nguyễn Hoàng Chí V; số tiền 8.000.000 đồng thu giữ của Võ Thị D và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax thu giữ của Phan Công T. Do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã trả lại cho các chủ sở hữu.

Đối với tiền xâu thì Phan Tấn K thu được khoảng 300.000 đồng (theo lời K khai) nhưng trong lúc bỏ chạy K đã vứt bỏ nên Cơ quan CSĐT Công an huyện H không thu giữ được, Phan Tấn K cũng chưa nhận được tiền công từ Trần Công H2.

Đối với điện thoại Phan Công T sử dụng gọi điện cho Phan Tấn K bảo đến xóc cái thì T đã làm thất lạc và đối với điện thoại Trần Công H2 sử dụng gọi điện cho Phan Tấn K bảo đến xóc cái thì do H2 bỏ trốn nên Cơ quan CSĐT Công an huyện H không thu giữ được.

Tại Cáo trạng số: 46/CT-VKS ngày 06/8/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận truy tố các bị cáo Phan Công T, Hoàng T1, Phạm Duy T3, Phan Tấn K và Nguyễn Hoàng Chí V về tội "Đánh bạc", theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Phan Công T, Hoàng T1, Phạm Duy T3, Phan Tấn K và Nguyễn Hoàng Chí V phạm tội "Đánh bạc" như nội dung Cáo trạng đã truy tố, đồng thời xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như vai trò của từng bị cáo để quyết định mức hình phạt cho phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Công T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù;

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

xử phạt bị cáo Phan Tấn K từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù;

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Chí V từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù;

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Duy T3 từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng;

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng T1 từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 7.100.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y12S màu xám của Phan Tấn K;

Buộc bị cáo Phan Công T phải nộp lại số tiền 700.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái chiếu cối kích thước (1,5 x 2)m; 01 cái chén nhựa màu trắng, đường kính miệng chén 11cm; 01 cái dĩa sứ màu trắng, đường kính 18cm và 04 con vị hình tròn, đường kính 2cm (được cắt ra từ các lá bài tây).

Ý kiến của bị cáo: Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân; thống nhất với nội dung và tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã truy tố, đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thống nhất với nội dung của Cáo trạng, không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử, thấy rằng: các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 29/11/2022, tại bãi đất trống bên hông phía sau nhà Trần Công H2, thuộc thôn P, xã T, huyện H, Trần Công H2 đã thực hiện

hành vi tổ chức sòng bạc dưới hình thức xóc dĩa cho các con bạc chơi thắng thua bằng tiền với nhau nhằm thu tiền xâu. Trần Công H2 trả tiền công cho Phan Tấn K để thực hiện hành vi xóc dĩa cho các con bạc gồm Phan Công T, H, Phạm Duy T3, Nguyễn Hoàng Chí V, Võ Thị D, Võ Thị T8 và một số đối tượng khác không rõ nhân thân, lai lịch cá cược thắng thua bằng tiền với nhau. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, thì bị Tổ tuần tra Công an huyện H quả tang, tổng số tiền đánh bạc là 7.100.000 đồng, trong đó: thu giữ tại chiếu bạc 5.300.000 đồng, thu giữ trên người của các con bạc 1.800.000 đồng.

[3] Mặc dù Phan Công T sử dụng 1.700.000 đồng, Phạm Duy T3 sử dụng 1.500.000 đồng, Nguyễn Hoàng Chí V sử dụng 200.000 đồng, Hoàng T1 sử dụng 300.000 đồng, Võ Thị D sử dụng 350.000 đồng và Võ Thị T8 sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc nhưng đây là hình thức đánh bạc nhiều người cùng đánh với nhau nên các bị cáo phải cùng chịu trách nhiệm hình sự chung đối với số tiền đánh bạc nêu trên.

[4] Các bị cáo Phan Công T, Phạm Duy T3, Hoàng T1, Hoàng Chí V là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân các bị cáo nhận thức rõ việc đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào là vi phạm pháp luật, nhưng vì tư lợi nên các bị cáo tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền với nhau. Với số tiền đánh bạc là 7.100.00 đồng nên hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân truy tố bị cáo về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Đối với bị cáo Phan Tấn K là người xóc cái giúp H2 cho các con bạc chơi cá cược thắng thua bằng tiền với nhau để được H2 trả tiền công, do hành vi này của bị cáo K không đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc" theo Điều 322 của Bộ luật Hình sự, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về đồng phạm tội đánh bạc với vai trò là người giúp sức. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã truy tố bị cáo K về tội "Đánh bạc" là có căn cứ.

[6] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, trong đó, bị cáo Phan Công T, Phạm Duy T3, H, Hoàng Chí V là những người thực hành; bị cáo Phan Tấn K là người giúp sức tích cực.

[7] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Bị cáo Phan Công T từng bị kết án về tội tổ chức đánh bạc, chưa được xóa án tích, mà lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo còn lại không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; riêng bị cáo Phan Tấn K có nhân thân xấu, từng bị kết án, xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đối với các bị cáo Hoàng T1, Phạm Duy T3, Nguyễn

Hoàng Chí V phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, bị xã hội bất bình lên án. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Đối với bị cáo T có tiền án về tội "Tổ chức đánh bạc"; bị cáo K mặc dù phạm tội với vai trò là người giúp sức nhưng đã thực hiện hành vi vì tư lợi, bản thân bị cáo lại có nhân thân xấu; đối với bị cáo V, sau khi khởi tố bị cáo có hành vi bỏ trốn, gây khó khăn cho việc điều tra, xử lý tội phạm nên cần thiết cách ly các bị cáo này ra khỏi xã hội trong một thời gian mới đủ răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Trong các bị cáo này, cần xử lý bị cáo T nghiêm khắc hơn so với các bị cáo còn lại.

[9] Đối với bị cáo Phạm Duy T3, bị cáo Hoàng T1 có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nghĩ không cần cách ly các bị cáo này ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo. Hội đồng xét xử cần xem xét đến số tiền của các bị cáo dùng vào việc đánh bạc để lượng hình cho phù hợp.

[10] Đối với Trần Công H2, Võ Thị T8, Võ Thị D đã tham gia đánh bạc cùng với các bị cáo. Quá trình điều tra, các đối tượng này đã bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện H đã ra quyết định tách vụ án hình sự để xử lý trong vụ án khác là có căn cứ.

[11] Đối với hai đối tượng ở S, huyện H và các đối tượng khác tham giá đánh bạc, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện H không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý trong vụ án này.

[12] Về vật chứng vụ án: Đối với các tài sản gồm: Số tiền 1.300.000 đồng và xe mô tô biển số 86B5-068.83 thu giữ của Phan Tấn K; Xe mô tô biển số 49S7-3480 thu giữ của Hoàng T1; Xe mô tô biển số 86B4-007.24 thu giữ của Nguyễn Hoàng Chí V; số tiền 8.000.000 đồng thu giữ của Võ Thị D và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax thu giữ của Phan Công T. Do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp nên không đề cập xử lý.

Đối với điện thoại Nokia của bị cáo T được sử dụng để gọi điện cho bị cáo K đến xóc dĩa, đây là vật chứng của vụ án nhưng đã thất lạc, không thu giữ được nên không có cơ sở xử lý.

Đối với số tiền xâu khoảng 300.000 đồng mà bị cáo Phan Tấn K thu được (theo lời K khai) nhưng trong lúc bỏ chạy K đã vứt bỏ, Cơ quan CSĐT Công an huyện H không thu giữ được, Phan Tấn K cũng chưa nhận được tiền công từ Trần Công H2 nên không có cơ sở xử lý.

Đối với 01 cái chiếu cối kích thước (1,5 x 2)m; 01 cái chén nhựa màu trắng, đường kính miệng chén 11cm; 01 cái dĩa sứ màu trắng, đường kính 18cm và 04

con vị hình tròn, đường kính 2cm (được cắt ra từ các lá bài tây), đây là vật chứng liên quan đến vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền đánh bạc là 7.100.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y12S màu xám của Phan Tấn K dùng vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

Đối với số tiền 700.000 đồng mà bị cáo Phan Công T dùng vào việc đánh bạc, sau khi bỏ trốn, bị cáo đã sử dụng số tiền này để tiêu xài cá nhân nên cần buộc bị cáo T phải nộp lại số tiền này để sung vào Ngân sách Nhà nước.

[13] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[14] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Phan Công T, Phan Tấn K, Nguyễn Hoàng Chí V, Phạm Duy T3 và Hoàng T1 phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Công T 01 (*một*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Tấn K 09 (*chín*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án và được trừ vào thời gian tạm giữ trước đó từ ngày 30/11/2022 đến ngày 09/12/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Chí V 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10/7/2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Duy T3 25.000.000 đồng;

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng T1 20.000.000 đồng;

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 7.100.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y12S màu xám của Phan Tấn K;

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái chiếu cối kích thước (1,5 x 2)m; 01 cái chén nhựa màu trắng, đường kính miệng chén 11cm; 01 cái dĩa sứ màu trắng, đường kính 18cm và 04 con vị hình tròn, đường kính 2cm (được cắt ra từ các lá bài tây).

(*Vật chứng hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân quản lý theo Biên lai thu tiền số 0004625; Biên bản giao, nhận vật chứng cùng ngày 31/10/2023 và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/6/2024)*.

Buộc bị cáo Phan Công T phải nộp lại số tiền 700.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

3. Án phí: Áp dụng: Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phan Công T, Phan Tấn K, Nguyễn Hoàng Chí V, Phạm Duy T3 và Hoàng T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06/9/2024).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Tân;
- Công an huyện Hàm Tân;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Hàm Tân;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hữu Trọng